

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DI LINH  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69 /2019/HSST  
Ngày: 28/11/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Phúc và ông Bùi Ngọc Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phước -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Hữu T**; sinh năm 1971 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường L, tổ 24, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Văn Ni (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hoàng Y (đã chết), có vợ Bùi Thị Tân D và 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt

**-Bị hại:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1979 (đã chết)

**+Đại diện hợp pháp của người bị hại Trần Thị H:**

1- Ông Trần Văn T, sinh năm 1955; nơi cư trú: xã T, huyện Tr, Nam Định. Là bố của chị Trần Thị H.

2- Bà Trương Thị Nụ, sinh năm 1954; nơi cư trú: xã T, huyện Tr, Nam Định. Là mẹ của chị Trần Thị H.

3. Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1971; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Là chồng của chị Trần Thị H.

4. Đỗ Trần T Đức; sinh năm 2004; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Là con của chị Trần Thị H.

- *Người đại diện được ủy quyền của ông Trần Văn T, bà Trương Thị N, anh Đỗ Văn S, cháu Đỗ Trần T Đ:* Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ Dân phố 7, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền ngày 23/9/2019. Có mặt

- *Bị đơn dân sự:* Công ty cổ phần xe khách Phương Trang FUTA BUSLINES; địa chỉ: phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Viết Ánh, chức vụ Tổng Giám đốc. Người được ủy quyền: Ông Phạm Duy A; sinh năm 1970; chức vụ Nhân viên pháp chế; địa chỉ: Khu phố 4, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo văn bản ủy quyền số 127-19/UQ-PT ngày 23/9/2019. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1996 trú tại: Đường 3 tháng 4, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 16/9/2019, Mai Hữu T, có giấy phép lái xe hạng E điều khiển xe ô tô khách biển số 51B - 293.16 lưu thông theo hướng thành phố Bảo Lộc đi thành phố Đà Lạt với tốc độ khoảng 70 - 75km/h. Khi đến đoạn Km 164 + 850, QL20, thuộc thôn Tân Phú 1, xã Đinh Lạc, đây là đoạn đường đang thi công hệ thống thoát nước, có đặt biển báo hiệu đường đang thi công, đi chậm. Lúc này, phía trước có xe mô tô biển số 49G1 - 002.59 do chị Trần Thị H điều khiển lưu thông cùng chiều, do T không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, không chấp hành biển báo hiệu nên điều khiển xe tông vào phía sau xe của chị H làm chị H và xe mô tô ngã xuống đường thoát nước gây tai nạn giao thông. Hậu quả: chị H tử vong tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 280/2019/TT ngày 25/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng đã kết luận: nguyên nhân tử vong của chị Trần Thị H bị đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra, Mai Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân

Tại bản cáo trạng số 72/Ctr-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo Mai Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 65; của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Mai Hữu T từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay giữa bị cáo, ý kiến của bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 210.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đề nghị xem xét.

Xử lý vật chứng: Sau khi xảy ra tai nạn cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 49G1 - 002.59 và 01 xe ô tô biển số 51B - 293.16. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Mai Hữu T xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay ông Phạm Duy A tham gia tố tụng với tư cách bị đơn dân sự, có đơn xin vắng mặt, trước đó đã có lời khai ở cơ quan điều tra. Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều yêu cầu vẫn tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật TTHS, quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Về tội danh và điều luật: Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 40 phút ngày 16/9/2019, Mai Hữu T có giấy phép lái xe hạng E, điều khiển xe ô tô biển số 51B - 293.16 lưu thông theo hướng thành phố Bảo Lộc đi thành phố Đà Lạt. Khi đến Km: 164 + 850, QL20, thuộc thôn Tân Phú 1, xã Đình Lạc, huyện Di Linh, là khu vực đang thi công hệ thống thoát nước (có đặt biển báo hiệu), do Mai Hữu T không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, không chấp hành chỉ dẫn của biển báo nên điều khiển xe va chạm với xe mô tô biển số 49G1

- 002.59 do chị Trần Thị H điều khiển cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm chị Trần Thị H tử vong. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Mai Hữu T biết rõ khi điều khiển phương tiện xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ, không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ đến mức an toàn, nên đã tông vào phía sau của xe chị H đang lưu thông cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng làm chị Trần Thị H ngã xuống đường thoát nước và tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, mà còn trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau thương cho gia đình người bị hại.

Trong tình hình tai nạn giao thông hiện nay xảy ra ngày càng nhiều, Nhà nước và các tổ chức khác đang ra sức tuyên truyền để mọi người tự giác chấp hành Luật giao thông nhằm hạn chế tai nạn và vi phạm khác, nhưng bị cáo đã coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước, coi thường tính mạng, sức khỏe của công dân, đã vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Mặt khác bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là lao động chính. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại, gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự được áp dụng để xem xét khi lượng hình cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo để trở thành người tốt. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay giữa bị cáo, ý kiến của bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 210.000.000 đồng, tại

phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Sau khi xảy ra tai nạn cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 49G1 - 002.59 và 01 xe ô tô biển số 51B - 293.16. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên trong phần quyết định của bản án không đề cập. Ngoài ra trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra có tạm giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe số 790129019910 mang tên Mai Hữu T, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo Mai Hữu T là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Mai Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Hữu T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: Bị cáo Mai Hữu T; 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Mai Hữu T, cho Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Mai Hữu T một giấy phép lái xe số 790129019910 mang tên Mai Hữu T.

4. Về án phí: Bị cáo Mai Hữu T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo; bị hại, ĐDHP của người BH
- Người CQLNVLQ; Bị đơn DS
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Hải**

